

Số: 14/2023/QĐCNTTLH

Long Biên, ngày 09 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55 và điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị My Thị Y và anh Phạm Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc Xin ly hôn của chị
My Thị Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện:* Chị My Thị Y, sinh năm 1983

HKTT: Khu đô thị M Tổ 1, phường C, quận N, Thành phố H.

Hiện trú tại: P***** CT**, tổ 17 phường T, quận L, TP H.

* *Người bị kiện:* Anh Phạm Văn H, sinh năm 1982

HKTT: Khu 7, xã D, huyện T, tỉnh P.

Hiện trú tại: P***** CT**, tổ 17 phường T, quận L, TP H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 12 năm 2022 có đủ
các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 12 năm
2022, cụ thể như sau:

1.1: Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị My Thị Y
sinh năm 1983 và anh Phạm Văn H sinh năm 1982.

1.2: Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Phạm Mỹ H sinh ngày 17/01/2023 và Phạm Mỹ L sinh ngày 30/09/2018. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Mỹ H, anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phạm Mỹ L. Không bên nào phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con cho bên nào cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.

Không ai có quyền ngăn cản việc gặp gỡ và chăm sóc con chung.

1.3: Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4: Các vấn đề khác: Không

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND xã T, huyện T,
Tỉnh P;
- Các đương sự tham gia hòa giải;
- Lưu HS,VP;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga